

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày 06/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Liên và ông Trần Ngọc Đình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST - HS ngày 02/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1316/2024/QĐXXST-HS ngày 19/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn S** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 20 tháng 3 năm 1972 tại tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 2, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Quang Th (đã chết) và bà Trịnh Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2024, tạm giam từ ngày 29/5/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Nam K - Luật sư Công ty luật hợp danh Thủy Vỹ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Lưu Văn H. Địa chỉ: Tổ 23, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua một số mối quan hệ quen biết với những người bạn nghiện ma túy, Sinh xin được số điện thoại 0396679996 của một người tên V (không biết nhân thân, lai lịch cụ thể), nhà ở gần Công ty Trường Giang, thuộc tổ 4, phường PM,

thành phố LC. Ngày 19/5/2024, S gọi điện cho V hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy viên hồng phiến, S chưa có tiền nên V cho nợ, khi nào có tiền thì trả. Sau đó V chỉ dẫn S đến chỗ giấu ma túy ở khu vực công trào khu công nghiệp ĐPM để lấy. Khi đến nơi S thấy 02 gói ma túy (không đếm cụ thể bên trong có bao nhiêu viên), sau đó mang về nhà chia thành 04 gói và cất giấu vào túi quần dài phía trước bên trái, treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ của mình, sau đó S đã lấy ra khoảng 02 đến 03 viên để sử dụng, sau đó lại gói và cất vào chỗ cũ. Mục đích mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, giá 70.000 đồng/01 viên. Khoảng 10 giờ ngày 20/5/2024, khi đang ở nhà thì có một người phụ nữ gọi điện giới thiệu tên là T nhà ở huyện VB, tỉnh Lào Cai, Sinh chỉ nhớ 02 số cuối của điện thoại là 65, T hỏi mua 20 viên với giá 1.400.000 đồng ma túy viên hồng, S đồng ý và hẹn gặp nhau tại đường SĐ thuộc tổ 2, phường CL để giao nhận. Sau đó, S đếm 20 viên gói lại và mang đi bán cho T nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 207/KL-GĐMT ngày 23/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 33,265 gam các viên nén màu hồng là loại chất ma túy Methamphetamine; 0,398 gam các viên nén màu xanh không tìm thấy chất ma túy trong mẫu.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-P1 ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đào Văn S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Đào Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Đào Văn S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn S 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:

Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về phần tội danh mà cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đào Văn S. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Là người nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy để sử dụng; Chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và rất tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra về điều tra xác minh nguồn gốc số lượng ma túy; Bị cáo có mẹ để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Do đó, đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm khung hình phạt tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/5/2024, Đào Văn S đã mua 33,265 gam Methamphetamine của một người tên Vân nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Đến sáng ngày 20/5/2024, khi có người hỏi mua, Đào Văn S đã mang 1,876 gam Methamphetamine đi bán, đang trên đường đi thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo Đào Văn S đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Methamphetamine có khối lượng 30 gam đến dưới 100 gam”. Vì vậy, bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-P1 ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đào Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt

Bị cáo Đào Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép 33,265 gam Methamphetamine để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo Đào Văn S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo có mẹ đẻ là bà Trịnh Thị Liên được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm tội phạm về ma túy.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo Đào Văn S chỉ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, việc áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là thấp, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng

- Đối với khối lượng Mathamphetamine và khối lượng không tìm thấy chất ma túy còn lại sau trích mẫu giám định: Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động của Đào Văn S: Đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 60.000 đồng: Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Đào Văn S: Đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đào Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn S 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/5/2024.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt, tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia, 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đào Văn S tại tổ 02, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai ngày 20/5/2024”. Bì niêm phong này bên trong chứa 1,396 gam Methamphetamin, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt, tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia, 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn S tại tổ 02, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai ngày 20/5/2024”. Bì niêm phong này bên trong chứa 28,95 gam Methamphetamine và 0,204 gam không tìm thấy chất ma túy trong mẫu, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 864647051373770, bên trong có lắp 02 thẻ sim. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

*** Trả lại cho bị cáo Đào Văn S:**

- 01 căn cước công dân số 010072004010 mang tên Đào Văn S.

*** Tiếp tục tạm giữ:** Số tiền 60.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9051074 tại KBNB tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào Tài khoản số 01 ngày 15/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 37 ngày 01/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Bị cáo Đào Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- PV 27 Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh